

## KẾ HOẠCH

### Về việc tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương năm 2020

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ các nội dung hướng dẫn tại Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;

Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng Trường năm 2020 như sau:

#### 1. Mục tiêu tự đánh giá chất lượng:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự đánh giá các điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp. Qua đó, huy động tất cả các đơn vị trong toàn trường cùng thực hiện công tác tự đánh giá hàng năm.
- Thu thập, xử lý thông tin, minh chứng để chứng minh mức độ đạt được của trường dựa trên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trường trung cấp.
- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đã đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt; qua đó giúp trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu của Trường.

#### 2. Yêu cầu tự đánh giá chất lượng

- Đảm bảo đánh giá toàn bộ hoạt động của Trường.
- Có sự tham gia của tất cả các đơn vị, cá nhân có liên quan của Trường.
- Đánh giá theo hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành và các hướng dẫn có liên quan.



- Đảm bảo trung thực, khách quan, đầy đủ minh chứng hợp lệ để chứng minh cho nhận định trong tự đánh giá chất lượng.
- Kết quả tự đánh giá chất lượng được công khai trong nội bộ trường và được lưu trữ cùng toàn bộ minh chứng, tài liệu liên quan.

### 3. Công cụ tự đánh giá chất lượng

Hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo mục 2 Chương II quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng tại Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Cụ thể:

#### a. Gồm 09 tiêu chí:

- Tiêu chí 1 - Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý;
- Tiêu chí 2 - Hoạt động đào tạo;
- Tiêu chí 3 - Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;
- Tiêu chí 4 - Chương trình, giáo trình;
- Tiêu chí 5 - Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện;
- Tiêu chí 6 - Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế;
- Tiêu chí 7 - Quản lý tài chính;
- Tiêu chí 8 - Dịch vụ người học;
- Tiêu chí 9 - Giám sát, đánh giá chất lượng.

b. **Điểm đánh giá** cho mỗi tiêu chuẩn đạt yêu cầu là 01 điểm, tiêu chuẩn không đạt yêu cầu là 0 điểm. Tiêu chuẩn đạt yêu cầu được xác định trên cơ sở trường đáp ứng tiêu chuẩn và duy trì ít nhất trong 02 năm liên tục tính đến thời điểm đánh giá.

c. **Trường được đánh giá là đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi đáp ứng các yêu cầu sau:**

- Tổng số điểm đánh giá các tiêu chí kiểm định đạt từ 80 điểm trở lên;
- Điểm đánh giá của từng tiêu chí kiểm định đạt từ 60% điểm chuẩn trở lên;
- Điểm đánh giá của các tiêu chí 2, 3, 4, 5 đạt từ 80% điểm chuẩn trở lên.

4. **Quy trình tự đánh giá chất lượng:** Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Cụ thể như sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng.
- Thực hiện tự đánh giá chất lượng.
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

### 5. Thực hiện tự đánh giá chất lượng

a. **Phân công đơn vị chủ trì:** Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng chủ trì phối hợp với các phòng, khoa, bộ môn, trung tâm để thực hiện tự đánh giá chất lượng Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương năm 2020.

b. **Các nội dung tự đánh giá chất lượng:**



- Lập kế hoạch tự đánh giá chất lượng của Trường năm 2020 trình Hiệu trưởng phê duyệt.
- Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng, đánh giá mức độ đạt được của Trường theo quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và hướng dẫn của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.
- Tổng hợp và viết báo cáo tự đánh giá chất lượng của Trường theo Phụ lục (đính kèm).
- Lấy ý kiến các phòng, khoa, bộ môn của Trường; tổng hợp và hoàn thiện báo cáo gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng.
- Hội đồng tự đánh giá chất lượng tiến hành nghiên cứu, họp thông qua báo cáo tự đánh giá chất lượng. Nội dung báo cáo tự đánh giá chất lượng phải được ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng nhất trí thông qua. Trên cơ sở kết quả thông qua của Hội đồng, Hiệu trưởng phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.

**6. Phân công thành viên Hội đồng tự đánh giá chất lượng phụ trách theo tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định**

| STT | TIÊU CHÍ – TIÊU CHUẨN                                                    | THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH                                                                                                                                                             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <b>Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý</b>                 |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 3; 5; 6                                                    | Tô Huỳnh Thiên Trường                                                                                                                                                            |
|     | Tiêu chuẩn 2; 3; 11                                                      | Nguyễn Đắc Hiên                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 4; 7; 8                                                       | Trần Mộng Danh                                                                                                                                                                   |
|     | Tiêu chuẩn 9                                                             | Phạm Quang Trang Thuỷ                                                                                                                                                            |
|     | Tiêu chuẩn 10                                                            | Lê Bảo Khanh                                                                                                                                                                     |
|     | Tiêu chuẩn 12                                                            | Nguyễn Hữu Nhân                                                                                                                                                                  |
| 2   | <b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>                                     |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17     | Nguyễn Đắc Hiên                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 3; 6; 8; 10; 12; 14; 15                                       | Trần Mộng Danh                                                                                                                                                                   |
|     | Tiêu chuẩn 6; 8; 9                                                       | - Nguyễn Hùng Vỹ<br>- Nguyễn Quốc Cường<br>- Lê Minh Bằng<br>- Nguyễn Hữu Đăng<br>- Nguyễn Đắc Hiên<br>- Châu Kim Bằng<br>- Lê Bảo Khanh<br>- Lê Thanh Minh<br>- Lê Thị Kim Thoa |
| 3   | <b>Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động</b> |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15             | Tô Huỳnh Thiên Trường                                                                                                                                                            |
|     | Tiêu chuẩn 3                                                             | Trần Mộng Danh                                                                                                                                                                   |
|     | Tiêu chuẩn 5; 6                                                          | Nguyễn Đắc Hiên                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 7                                                             | Nguyễn Huỳnh Thuỷ Triều                                                                                                                                                          |
| 4   | <b>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</b>                              |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 5; 6; 9                                                    | Nguyễn Đắc Hiên                                                                                                                                                                  |



| STT | TIÊU CHÍ – TIÊU CHUẨN                                                            | THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH                                                                                                                                                             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | Tiêu chuẩn 2; 3; 4; 7; 8; 9; 10; 11; 12; 13; 14; 15                              | Trần Mộng Danh                                                                                                                                                                   |
|     | Tiêu chuẩn 8; 9; 10                                                              | - Nguyễn Hùng Vỹ<br>- Nguyễn Quốc Cường<br>- Lê Minh Bằng<br>- Nguyễn Hữu Đăng<br>- Nguyễn Đắc Hiền<br>- Châu Kim Bảng<br>- Lê Bảo Khanh<br>- Lê Thanh Minh<br>- Lê Thị Kim Thoa |
| 5   | <b>Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</b>                  |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 4                                                            | Tô Huỳnh Thiên Trường                                                                                                                                                            |
|     | Tiêu chuẩn 5; 6; 8; 9; 11; 12                                                    | Nguyễn Huỳnh Thuỷ Triều                                                                                                                                                          |
|     | Tiêu chuẩn 5; 7; 8; 12; 13; 14; 15                                               | Nguyễn Đắc Hiền                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 5; 6; 8; 9; 10; 11                                                    | Trần Mộng Danh                                                                                                                                                                   |
|     | Tiêu chuẩn 8; 9; 12                                                              | - Nguyễn Hùng Vỹ<br>- Nguyễn Quốc Cường<br>- Lê Minh Bằng<br>- Nguyễn Hữu Đăng<br>- Nguyễn Đắc Hiền<br>- Châu Kim Bảng<br>- Lê Bảo Khanh<br>- Lê Thanh Minh<br>- Lê Thị Kim Thoa |
| 6   | <b>Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế</b> |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 4                                                            | Tô Huỳnh Thiên Trường                                                                                                                                                            |
|     | Tiêu chuẩn 4; 5                                                                  | Nguyễn Đắc Hiền                                                                                                                                                                  |
| 7   | <b>Tiêu chí 7: Quản lý tài chính</b>                                             |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 4; 5; 6                                                      | Nguyễn Huỳnh Thuỷ Triều                                                                                                                                                          |
| 8   | <b>Tiêu chí 8: Dịch vụ người học</b>                                             |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9                                             | Nguyễn Đắc Hiền                                                                                                                                                                  |
| 9   | <b>Tiêu chí 9: Giám sát, đánh giá chất lượng</b>                                 |                                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 1; 2; 3; 5; 6                                                         | Nguyễn Đắc Hiền                                                                                                                                                                  |
|     | Tiêu chuẩn 4; 5                                                                  | Trần Mộng Danh                                                                                                                                                                   |

**7. Phân bổ các đơn vị thuộc trường thực hiện minh chứng theo tiêu chuẩn, tiêu chí liên quan**

| TT | Đơn vị thực hiện                    | Tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số phụ trách                                                                                                                                                                                                        |
|----|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. | Phòng Tổ chức Hành chính - Quản trị | Tiêu chí 1: tiêu chuẩn 1.1, 1.3, 1.5, 1.6<br>Tiêu chí 3: tiêu chuẩn 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.9, 3.10, 3.11, 3.12, 3.13, 3.14, 3.15<br>Tiêu chí 5: tiêu chuẩn 5.1, 5.2, 5.3, 5.4<br>Tiêu chí 6: tiêu chuẩn 6.1, 6.2, 6.3, 6.4 |



| TT | Đơn vị thực hiện                     | Tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số phụ trách                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                      | Tiêu chí 9: tiêu chuẩn 9.2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 2. | Phòng Đào tạo                        | Tiêu chí 1: tiêu chuẩn 1.2, 1.3, 1.11<br>Tiêu chí 2: tiêu chuẩn 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 2.9, 2.10, 2.11, 2.12, 2.13, 2.14, 2.15, 2.16, 2.17<br>Tiêu chí 3: tiêu chuẩn 3.5, 3.6<br>Tiêu chí 4: 4.1, 4.5, 4.6, 4.9<br>Tiêu chí 5: tiêu chuẩn 5.5, 5.7, 5.8, 5.12<br>Tiêu chí 6: tiêu chuẩn 6.4, 6.5<br>Tiêu chí 8: tiêu chuẩn 8.8, 8.9<br>Tiêu chí 9: tiêu chuẩn 9.1, 9.2, 9.5, 9.6 |
| 3. | Phòng Công tác học sinh – sinh viên  | Tiêu chí 2: tiêu chuẩn 2.12<br>Tiêu chí 5: tiêu chuẩn 5.13, 5.14, 5.15<br>Tiêu chí 8: tiêu chuẩn 8.1, 8.2, 8.3, 8.4, 8.5, 8.6, 8.7<br>Tiêu chí 9: tiêu chuẩn 9.3, 9.6                                                                                                                                                                                                                             |
| 4. | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng | Tiêu chí 1: tiêu chuẩn 1.4, 1.7, 1.8<br>Tiêu chí 2: tiêu chuẩn 2.3, 2.6, 2.8, 2.10, 2.12, 2.14, 2.15<br>Tiêu chí 3: tiêu chuẩn 3.3<br>Tiêu chí 4: tiêu chuẩn 4.2, 4.3, 4.4, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10, 4.11, 4.12, 4.13, 4.14, 4.15<br>Tiêu chí 5: tiêu chuẩn 5.5, 5.6, 5.8, 5.9, 5.10, 5.11<br>Tiêu chí 9: tiêu chuẩn 9.2, 9.4, 9.5                                                                    |
| 5. | Phòng Kế toán – Tài chính            | Tiêu chí 1: tiêu chuẩn 1.12<br>Tiêu chí 3: tiêu chuẩn 3.7<br>Tiêu chí 5: tiêu chuẩn 5.5, 5.6, 5.8, 5.9, 5.11, 5.12<br>Tiêu chí 7: tiêu chuẩn 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 7.6                                                                                                                                                                                                                         |
| 6. | Các Khoa, Bộ môn                     | Tiêu chí 2: tiêu chuẩn 2.6, 2.8, 2.9<br>Tiêu chí 4: tiêu chuẩn 4.8, 4.9, 4.10<br>Tiêu chí 5: tiêu chuẩn 5.8, 5.9, 5.10, 5.12                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 7. | Chi bộ Trường                        | Tiêu chí 1: 1.9                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 8. | Công đoàn và Đoàn thanh niên Trường  | Tiêu chí 1: 1.10                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

#### 8. Nội dung công việc - thời gian thực hiện

| Thời gian thực hiện                                             | Nội dung công việc                                                             | Đơn vị thực hiện          |
|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| CÔNG TÁC CHUẨN BỊ                                               |                                                                                |                           |
| 15/7/2020 – 18/7/2020                                           | Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp           | BGH,<br>P.KT & ĐBCL       |
|                                                                 | Xây dựng Kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020   |                           |
| 20/7/2020 – 25/7/2020                                           | Triển khai Kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020 | P.KT & ĐBCL<br>Các đơn vị |
|                                                                 | Hướng dẫn công tác thu thập minh chứng từng đơn vị                             |                           |
| CÔNG TÁC THU THẬP, PHÂN TÍCH, XỬ LÝ THÔNG TIN, MINH CHỨNG ĐỢT 1 |                                                                                |                           |
| 27/7/2020 – 31/8/2020                                           | Thu thập thông tin, minh chứng                                                 | Các đơn vị                |
|                                                                 | Xác định thông tin, minh chứng phù hợp                                         |                           |



| Thời gian thực hiện                                                    | Nội dung công việc                                                                                                                                        | Đơn vị thực hiện                                      |
|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
|                                                                        | Tổ chức điều tra, khảo sát                                                                                                                                | P.KT & ĐBCL                                           |
|                                                                        | Thống kê, tổng hợp số liệu                                                                                                                                |                                                       |
|                                                                        | Phân tích, xử lý và tổ chức sắp xếp, lưu trữ thông tin, minh chứng                                                                                        |                                                       |
|                                                                        | Kiểm tra, thường xuyên đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch                                                                                         |                                                       |
| 01/9/2020 – 05/9/2020                                                  | Đánh giá mức độ đạt được đợt 1                                                                                                                            | P. KT&ĐBCL                                            |
| <b>CÔNG TÁC THU THẬP, PHÂN TÍCH, XỬ LÝ THÔNG TIN, MINH CHỨNG ĐỢT 2</b> |                                                                                                                                                           |                                                       |
| 06/9/2020 – 26/9/2020                                                  | Thu thập thông tin, minh chứng                                                                                                                            | Các đơn vị                                            |
|                                                                        | Xác định thông tin, minh chứng phù hợp                                                                                                                    |                                                       |
|                                                                        | Tổ chức điều tra, khảo sát                                                                                                                                |                                                       |
|                                                                        | Thống kê, tổng hợp số liệu                                                                                                                                |                                                       |
|                                                                        | Phân tích, xử lý và tổ chức sắp xếp, lưu trữ thông tin, minh chứng                                                                                        |                                                       |
|                                                                        | Kiểm tra, thường xuyên đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch                                                                                         | P.KT & ĐBCL                                           |
| 28/9/2020 – 03/10/2020                                                 | Đánh giá mức độ đạt được đợt 2                                                                                                                            | P. KT&ĐBCL                                            |
| <b>CÔNG TÁC TỔNG HỢP, VIẾT BÁO CÁO</b>                                 |                                                                                                                                                           |                                                       |
| 01/9/2020 – 17/10/2020                                                 | Tổng hợp và viết báo cáo tự đánh giá chất lượng                                                                                                           | P.KT & ĐBCL                                           |
|                                                                        | Lấy ý kiến của các đơn vị của Trường                                                                                                                      | Các đơn vị                                            |
|                                                                        | Tổng hợp và hoàn thiện báo cáo gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng                                                                                        | P.KT & ĐBCL                                           |
| <b>THÔNG QUA, PHÊ DUYỆT VÀ CÔNG BỐ BÁO CÁO</b>                         |                                                                                                                                                           |                                                       |
| 17/10/2020 – 31/10/2020                                                | Nghiên cứu, hợp thông qua báo cáo                                                                                                                         | Hội đồng TĐG                                          |
|                                                                        | Phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng Trường                                                                                                           | Hiệu trưởng                                           |
|                                                                        | Kiểm tra thông tin, minh chứng lần cuối                                                                                                                   | P.KT & ĐBCL                                           |
| 02/11/2020 – 07/11/2020                                                | Họp công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng trường năm 2020                                                                                                | BGH, lãnh đạo phòng, khoa, bộ môn; đại diện người học |
| 09/11/2020 – 21/11/2020                                                | Tổ chức lưu trữ thông tin, minh chứng lần cuối.                                                                                                           | P.KT&ĐBCL                                             |
| 23/11/2020 – 28/11/2020                                                | Báo cáo kết quả thực hiện tự đánh giá chất lượng trường năm 2020 về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động – TBXH Thành phố và Ủy ban nhân dân Quận 5 | P.KT & ĐBCL                                           |

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng Trường là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Trường, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân.



Yêu cầu tất cả các Phòng, Khoa, Bộ môn, Trung tâm tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đề ra.

Đính kèm Phụ lục 01./.

**Nơi nhận:**

- PHT đào tạo (để chỉ đạo thực hiện);
- Chi bộ Trường;
- Công đoàn, Đoàn TN Trường (để thực hiện);
- Các Phòng, Khoa, BM, TT (để thực hiện);
- Lưu: VT, P.KTĐB.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Quang Trang Thủy**